

# CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN SUN MAX

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN SUN MAX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109409979

**3. Ngày thành lập:** 11/11/2020

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Số nhà 14 Ngõ 86/6 Phố Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4321     |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết:<br>- Lắp đặt hệ thống âm thanh;<br>- Lắp đặt hệ thống ánh sáng;<br>- Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4329     |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4649     |
| 4.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4742     |
| 5.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759     |
| 6.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 5610     |

|     |                                                                                                                                                                          |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 7.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                 | 5621        |
| 8.  | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>Chi tiết: Quán cà phê, giải khát                                                                                                              | 5630        |
| 9.  | Quảng cáo<br>(Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)                                                                                                                          | 7310        |
| 10. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                           | 7410        |
| 11. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết: Tổ chức sự kiện, triển lãm, giới thiệu, hội nghị                                                                  | 8230(Chính) |
| 12. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>Chi tiết: Hoạt động biểu diễn nghệ thuật                                                                                   | 9000        |
| 13. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                           | 7911        |
| 14. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                    | 7912        |
| 15. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                      | 7990        |
| 16. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                | 5510        |
| 17. | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác<br>Chi tiết: Cho thuê thiết bị điện và đồ gia dụng: Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, ánh sáng, bàn ghế, phong bật, quần áo,.... | 7729        |
| 18. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật<br>Chi tiết: Đào tạo, tìm kiếm, phát triển người mẫu, MC, ca sỹ, diễn viên, dancer, nhân sự biểu diễn phục vụ sự kiện.                       | 8552        |
| 19. | Cung ứng lao động tạm thời                                                                                                                                               | 7820        |
| 20. | Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ                                                                                                                                         | 9633        |
| 21. | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình                                                                                                 | 5911        |
| 22. | Đào tạo sơ cấp                                                                                                                                                           | 8531        |
| 23. | Đào tạo trung cấp                                                                                                                                                        | 8532        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 50.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ LỘC | Thôn Cầu Đào, Xã Nhân Thắng, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                 | Cổ phần phổ thông         | 5.000      | 500.000.000           | 10,000    | 125080210                                                                                   |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số                   | 5.000      | 500.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | ĐỖ VĂN KHẢI    | Thôn Cầu Đào, Xã Nhân Thắng, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     | 125405617                                                                                   |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần phổ thông         | 40.000     | 4.000.000.000         | 80,000    |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số                   | 40.000     | 4.000.000.000         | 80,000    |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |             |                                                                   |                           |       |             |        |           |
|---|-------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|-------------|--------|-----------|
| 3 | ĐỖ THỊ BÍCH | Thôn Mỹ Duệ, Xã Phú Hòa, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 5.000 | 500.000.000 | 10,000 | 125289510 |
|   |             |                                                                   | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0     | 0           | 0,000  |           |
|   |             |                                                                   | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0     | 0           | 0,000  |           |
|   |             |                                                                   | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0     | 0           | 0,000  |           |
|   |             |                                                                   | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0     | 0           | 0,000  |           |
|   |             |                                                                   | Tổng số                   | 5.000 | 500.000.000 | 10,000 |           |
|   |             |                                                                   |                           |       |             |        |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ LỘC

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/10/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125080210

Ngày cấp: 16/06/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cầu Đào, Xã Nhân Thắng, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 14 Ngách 20 Ngõ 86 Phố Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội